

Số: 1146/SGDDĐT-QLT

*Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2021*

V/v hướng dẫn tuyển sinh  
vào lớp 10 trung học phổ thông  
năm học 2021-2022

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã;
- Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông;
- Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên quận, huyện, thị xã.

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT): Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học; Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT; Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trường THPT chuyên; Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ GDĐT được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021 (gọi tắt là Quy chế thi); Quyết định số 01/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2007 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX); Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐT BXH-BGDĐT-BNV 19/10/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ GDĐT - Bộ Nội vụ hướng dẫn việc sáp nhập trung tâm dạy nghề, trung tâm GDTX, trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp công lập cấp huyện thành trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX); chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trung tâm GDNN-GDTX; Công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 về việc thực hiện một số quy định về đánh giá học sinh (HS) THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp HS mô hình trường học mới; Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về việc tổ chức các cuộc thi dành cho HS phổ thông từ năm học 2017-2018; Công văn số 2216/BGDĐT-GDTrH ngày 23/5/2019 về việc quy định đối tượng tuyển thẳng HS vào THPT;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố: Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 19/02/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022; Công văn số 1026/UBND-KGVX ngày 08/4/2021 về việc điều chỉnh thời gian tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và thi, tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022,

Sở GDĐT Hà Nội hướng dẫn các phòng GDĐT, các trường: THPT chuyên, THPT công lập, THPT công lập tự chủ tài chính (TCTC), THPT ngoài công lập (sau đây gọi chung là các trường THPT), các trung tâm GDNN-GDTX chuẩn bị và tổ chức triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022, nội dung cụ thể như sau:

### **A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan; đảm bảo 100% HS đã tốt nghiệp THCS có nguyện vọng (NV) tiếp tục đi học đều được tuyển vào các trường THPT, các trung tâm GDNN-GDTX và các cơ sở giáo dục (CSGD) nghề nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS;

2. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện;

3. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi cho HS và cha mẹ HS;

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể; cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp, thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác thi và tuyển sinh.

### **B. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

#### **I. ĐỐI TƯỢNG DỰ TUYỂN**

HS đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX.

#### **II. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN**

##### **1. Độ tuổi dự tuyển**

a) Quy định chung: tuổi của HS vào học lớp 10 là 15 tuổi.

b) Một số trường hợp đặc biệt:

- HS đã được học vượt lớp ở các cấp học trước hoặc HS vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp THCS;

- HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn tối đa 3 tuổi so với quy định;

- HS thiếu một tuổi do tồn tại từ những năm học trước: trường THCS lập danh sách (*theo mẫu*) những HS có đủ điều kiện về học lực, sức khỏe và có đơn xin học THPT trước một tuổi; phòng GDĐT tập hợp danh sách (*mẫu M04*) và trình Sở GDĐT duyệt vào ngày 21/5/2021;

- Các trường hợp khác, phòng GDĐT lập danh sách báo cáo Sở GDĐT để xem xét giải quyết.

## 2. Điều kiện về hộ khẩu

a) Dự tuyển vào trường THPT công lập:

- HS hoặc bố, mẹ của HS có hộ khẩu thường trú (HKTT) tại Hà Nội.
- HS hoặc bố, mẹ của HS đã hoàn thành thủ tục nhập HKTT, có giấy hẹn nhận kết quả của công an quận, huyện, thị xã.

- Riêng Trường THPT Chu Văn An: Ngoài những HS có đủ điều kiện về hộ khẩu như trên thì HS ở các tỉnh, thành phố phía Bắc từ Thanh Hóa trở ra có xếp loại hạnh kiểm tốt, học lực giỏi năm học lớp 9 và đạt giải chính thức trong kỳ thi HS giỏi cấp tỉnh được đăng ký dự tuyển.

b) Dự tuyển vào trường THPT công lập TCTC, trường THPT ngoài công lập: HS thuộc các diện trên (*mục a*); HS cư trú tại Hà Nội (có xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường, xã, thị trấn).

## 3. Điều kiện về ngoại ngữ khi đăng ký học tại THPT

a) Các chương trình ngoại ngữ được tổ chức tại các trường THPT bao gồm:

- Chương trình tiếng Anh: được tổ chức tại tất cả các trường THPT trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chương trình tiếng Nhật (ngoại ngữ 1): được tổ chức tại ba trường THPT là Chu Văn An, Kim Liên, Việt Đức. Trường hợp HS đăng ký học lớp tiếng Nhật nhưng không trúng tuyển, sẽ được xét tuyển vào lớp tiếng Anh ở các NV đã đăng ký.

- Chương trình tiếng Pháp song ngữ: được tổ chức tại hai trường THPT là chuyên Hà Nội - Amsterdam và Chu Văn An.

- Chương trình tiếng Pháp tăng cường: được tổ chức tại trường THPT Việt Đức.

- Chương trình tiếng Pháp hệ 3 năm: được tổ chức tại trường THPT chuyên Nguyễn Huệ (hệ chuyên) và THPT Sơn Tây (hệ không chuyên).

- Chương trình tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 7 năm: được tổ chức tại trường THPT Việt Đức cho các HS đã được học tiếng Đức trong 4 năm ở cấp THCS và tiếng Đức đạt trình độ A2 trở lên theo khung tham chiếu Châu Âu (*những HS thuộc đối tượng trên sau đây gọi chung là nhóm Đức 2-7*).

b) Điều kiện để đăng ký học các chương trình ngoại ngữ tại THPT: *Chi tiết xem tại Phụ lục 1*

## III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ HỒ SƠ NHẬP HỌC

### 1. Hồ sơ dự tuyển

a) Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (*mẫu M01*);

b) Giấy khai sinh (bản sao);

c) Bằng tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt

nghiệp THCS tạm thời (đối với HS tốt nghiệp THCS năm học 2020-2021) do trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm GDNN-GDTX (sau đây gọi chung là CSGD) cấp;

d) Học bạ (bản chính);

đ) HKTT (bản chứng thực) hoặc xác nhận HS cư trú tại địa bàn của công an cấp phường, xã, thị trấn (bản chính, nếu có);

e) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp, giấy cho phép được học vượt lớp, vào học sớm hoặc muộn so với quy định chung ở cấp học dưới (nếu có);

g) Giấy xác nhận “không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật” do chính quyền cấp xã, phường nơi cư trú cấp (đối với thí sinh tự do - là thí sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX từ những năm học trước).

## **2. Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển**

a) Thí sinh tốt nghiệp THCS năm học 2020-2021 tại các CSGD nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại CSGD nơi HS đang học.

b) Thí sinh tự do; thí sinh học tập ở tỉnh ngoài nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại phòng GDĐT nơi thí sinh hoặc bố, mẹ thí sinh cư trú.

c) Thí sinh tốt nghiệp THCS năm học 2020-2021 tại các tỉnh, thành phố phía Bắc từ Thanh Hóa trở ra, đủ điều kiện đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên hoặc lớp không chuyên của Trường THPT Chu Văn An, nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại phòng GDĐT Cầu Giấy (*số 485 đường Nguyễn Khang, quận Cầu Giấy*).

## **3. Hồ sơ nhập học, rút hồ sơ**

- Toàn bộ hồ sơ dự tuyển nêu trong mục B.III.1 ở trên (trừ *Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022*), HS sẽ được nhận lại cùng với *Phiếu báo kết quả thi* vào ngày 30/6/2021 tại CSGD nơi HS ĐKDT.

- HS sử dụng hồ sơ này để nhập học tại các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp đủ điều kiện trúng tuyển.

- Trong thời gian tuyển sinh, HS đã nộp hồ sơ nhập học, được quyền rút hồ sơ (nếu có nhu cầu); các trường tạo điều kiện để HS rút hồ sơ và xóa tên khỏi danh sách trúng tuyển, đồng thời thực hiện thao tác hủy nhập học trên hệ thống phần mềm. Trường hợp HS có NV chuyển trường sang tỉnh, thành phố khác để học tập, nhà trường làm thủ tục chuyển trường, không xóa tên HS trong danh sách trúng tuyển.

## **IV. KHU VỰC TUYỂN SINH**

### **1. Phân chia và quy định khu vực tuyển sinh khi đăng ký dự tuyển**

a) Toàn thành phố có 12 khu vực tuyển sinh (KVTS) như sau:

- KVTS 1: gồm quận Ba Đình, Tây Hồ.

- KVTS 2: gồm quận Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng.
- KVTS 3: gồm quận Đống Đa, Thanh Xuân, Cầu Giấy.
- KVTS 4: gồm quận Hoàng Mai và huyện Thanh Trì.
- KVTS 5: gồm quận Long Biên và huyện Gia Lâm.
- KVTS 6: gồm huyện Đông Anh, Sóc Sơn, Mê Linh.
- KVTS 7: gồm quận Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm và huyện Hoài Đức, Đan Phượng.
- KVTS 8: gồm huyện Phúc Thọ, thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì.
- KVTS 9: gồm huyện Thạch Thất, Quốc Oai.
- KVTS 10: gồm quận Hà Đông, huyện Chương Mỹ, Thanh Oai.
- KVTS 11: gồm huyện Thường Tín, Phú Xuyên.
- KVTS 12: gồm huyện Ứng Hòa, Mỹ Đức.

b) HS được đăng ký dự tuyển tối đa vào ba trường THPT công lập, xếp theo thứ tự NV1, NV2 và NV3, trong đó NV1, NV2 phải vào trường THPT thuộc KVTS mà HS hoặc bố, mẹ của HS có HKTT, NV3 có thể vào trường THPT thuộc một KVTS bất kỳ.

## **2. Các trường hợp không theo quy định về khu vực tuyển sinh**

- a) HS đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên tại các trường THPT chuyên và các trường THPT có lớp chuyên.
- b) HS đăng ký dự tuyển vào các trường THPT công lập TCTC và THPT ngoài công lập.
- c) HS đăng kí dự tuyển học chương trình thí điểm đào tạo song bằng tú tài.
- d) HS đăng kí dự tuyển học chương trình tiếng Pháp song ngữ hoặc chương trình tiếng Pháp tăng cường.
- đ) Một số trường hợp đặc biệt khác được quy định tại *Mục C.I.I.a*.

## **3. Đổi khu vực tuyển sinh**

- a) Những HS thuộc vùng giáp ranh giữa các KVTS hoặc có chỗ ở thực tế khác với nơi đăng ký HKTT... được phép đổi KVTS với điều kiện: NV1 và NV2 phải ĐKDT vào 2 trường THPT công lập trong KVTS đã thay đổi, NV còn lại (*nếu có*) thuộc KVTS bất kỳ.
- b) HS có đơn xin đổi KVTS (*mẫu M02*), trong đơn nêu rõ lý do đổi và được Thủ trưởng CSGD xác nhận.

## **V. CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN, TUYỂN THĂNG**

### **1. Chế độ ưu tiên**

- a) Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

b) Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”;

c) Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng: người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; người đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế – xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn (được quy định tại Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

d) Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

## 2. Chế độ tuyển thẳng

a) Đối tượng tuyển thẳng

Có 4 đối tượng tuyển thẳng (a, b, c, d) được quy định như sau:

- **Đối tượng a:** HS trường Phổ thông dân tộc nội trú đã tốt nghiệp THCS được tuyển thẳng vào lớp 10 THPT của trường Phổ thông dân tộc nội trú;

- **Đối tượng b:** HS là người dân tộc rất ít người (thuộc một trong 16 dân tộc sau: La Ha, La Hủ, Pà Thèn, Chứt, Lự, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Ngái, Si La, Pú Páo, Brâu, Rơ Măm, Ô Đu);

- **Đối tượng c:** HS khuyết tật

+ HS khuyết tật là HS bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng không bình thường khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn;

+ HS khuyết tật phải nộp bản sao hợp lệ **Giấy xác nhận khuyết tật** do Chủ tịch UBND cấp xã cấp (*Mẫu số 06 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động và Thương binh xã hội*) cho CSGD khi làm hồ sơ đăng ký tuyển thẳng.

- **Đối tượng d:** HS đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho HS THCS và THPT theo quy định tại Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 của Bộ GDĐT về việc tổ chức các cuộc thi dành cho HS phổ thông từ năm học 2017-2018 và Công văn số 2216/BGDĐT-GDTrH ngày 23/5/2019 của Bộ GDĐT về việc quy định đối tượng tuyển thẳng HS vào THPT (*chi tiết danh mục các cuộc thi được quy*

định tại Phụ lục 3).

b) Điều kiện đăng ký tuyển thẳng

- HS hoặc bố, mẹ của HS có HKTT tại Hà Nội và thuộc một trong 4 đối tượng tuyển thẳng ở trên;

- HS chỉ được tuyển thẳng vào một trường THPT là trường THPT công lập trong KVTS nơi HS hoặc bố, mẹ của HS có HKTT;

- Trường hợp HS đủ điều kiện tuyển thẳng mà không có NV tuyển thẳng thì phải tham gia thi tuyển vào ngày 10, 11/6/2021 để dự tuyển vào lớp 10 THPT công lập;

- Nếu có NV tuyển thẳng vào các trường THPT công lập TCTC hoặc trường THPT ngoài công lập, HS phải liên hệ và đăng ký trực tiếp với trường.

c) Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng

- Phiếu đăng ký tuyển thẳng vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (dùng chung *mẫu M01*);

- Giấy khai sinh (bản sao);

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (đối với HS tốt nghiệp THCS năm học 2020-2021) do CSGD cấp;

- Học bạ (bản chính);

- HKTT (bản chứng thực) của HS hoặc bố, mẹ của HS;

- Bản chứng thực một trong các giấy tờ:

+ Giấy chứng nhận đạt giải môn hoặc lĩnh vực dự thi;

+ Giấy xác nhận khuyết tật (bản sao hợp lệ hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu).

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp, giấy cho phép được học vượt lớp, vào học sớm hoặc muộn so với quy định chung ở cấp học dưới (nếu có).

d) Lịch xét tuyển thẳng

- Ngày 12/5/2021: những HS trong diện tuyển thẳng, nộp hồ sơ đăng ký dự xét tuyển thẳng tại CSGD nơi HS học lớp 9;

- Ngày 14/5/2021: CSGD có HS trong diện xét tuyển thẳng kiểm tra hồ sơ và nộp phòng GDĐT danh sách HS diện tuyển thẳng và hồ sơ kèm theo;

- Ngày 21/5/2021: Phòng GDĐT lập danh sách các HS đủ điều kiện xét tuyển thẳng và hồ sơ kèm theo (bản sao) nộp về Sở GDĐT;

- Ngày 01/6/2021: Sở GDĐT công bố danh sách HS trúng tuyển diện tuyển thẳng;

- Từ ngày 01/7/2021 đến ngày 03/7/2021: HS có Quyết định trúng tuyển

diện tuyển thẳng xác nhận nhập học tại trường THPT nơi HS đăng ký tuyển thẳng theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp.

- Từ ngày 09/7/2021 đến 17 giờ ngày 12/7/2021: HS có Quyết định trúng tuyển diện tuyển thẳng nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT nơi HS trúng tuyển thẳng.

## **VI. QUY ĐỊNH SỬ DỤNG VÀ VIẾT TẮT MỘT SỐ THUẬT NGỮ**

### **1. Ngoại ngữ học THPT**

- Ngoại ngữ học THPT (NN học): là chương trình ngoại ngữ HS sẽ học tại bậc THPT. HS đăng ký NN học trong Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (*mẫu M.01*).

- NN học tại cấp THPT gồm có: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nhật, tiếng Đức (ngoại ngữ 2, hệ 7 năm). HS cần nghiên cứu kỹ *mục B.II.3* để đăng ký cho phù hợp.

### **2. Ngoại ngữ thi, ngoại ngữ điều kiện chuyên**

- Ngoại ngữ thi (NN thi): là một trong bốn môn HS phải dự thi trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2021-2022, trừ trường hợp HS được hưởng chế độ tuyển thẳng mà không có NV dự thi vào lớp chuyên.

- HS có thể đăng ký NN thi là một trong các ngoại ngữ sau: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nhật, tiếng Đức, tiếng Hàn (tùy theo khả năng, không bắt buộc phải thi môn ngoại ngữ được học ở cấp THCS), riêng nhóm Đức 2-7: NN thi bắt buộc phải thi bằng tiếng Đức.

- Đối với HS có đăng ký thi chuyên, môn NN thi đồng thời là một trong 3 môn điều kiện để xét tuyển vào lớp chuyên, nên còn được gọi là **Ngoại ngữ điều kiện chuyên**.

### **3. Lớp chuyên ngữ**

- Là lớp học trong trường THPT chuyên hoặc trường THPT có lớp chuyên với môn chuyên là ngoại ngữ. Có 4 lớp chuyên ngữ: chuyên tiếng Anh, chuyên tiếng Pháp, chuyên tiếng Trung, chuyên tiếng Nga (gọi tắt là chuyên Anh, chuyên Pháp, chuyên Trung, chuyên Nga).

- Các lớp chuyên ngữ được chia thành 2 nhóm:

+ Nhóm 1: phải thi bằng đúng ngoại ngữ học tại lớp chuyên (*ví dụ: chuyên Anh thi bằng tiếng Anh, chuyên Pháp thi bằng tiếng Pháp*).

+ Nhóm 2: HS thi vào lớp chuyên ngữ bằng ngoại ngữ khác với ngoại ngữ học tại lớp chuyên (*ví dụ: HS thi vào lớp chuyên Pháp tại Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ bằng tiếng Anh; thi vào lớp chuyên Trung Trường chuyên Hà Nội – Amsterdam bằng tiếng Nhật...*).

### **4. Ngoại ngữ chuyên ngữ và ngoại ngữ thay thế chuyên ngữ**

- Ngoại ngữ chuyên ngữ (NN chuyên ngữ): là ngoại ngữ HS dùng để thi vào các lớp chuyên ngoại ngữ.

+ Đối với lớp chuyên ngữ thuộc nhóm 1: NN chuyên ngữ trùng với ngoại



ngữ học tại lớp chuyên.

+ Đối với lớp chuyên ngữ thuộc nhóm 2: NN chuyên ngữ khác với ngoại ngữ học tại lớp chuyên nên còn được gọi là **Ngoại ngữ thay thế chuyên ngữ** (NNTT chuyên ngữ).

- HS có thể đăng ký lớp chuyên ngữ thuộc nhóm 1 hoặc nhóm 2 tùy theo NV và khả năng nhưng phải lưu ý: NN chuyên ngữ (hoặc NNTT chuyên ngữ) phải trùng với ngoại ngữ điều kiện chuyên trừ trường hợp HS thuộc nhóm Đức 2-7 (với nhóm Đức 2-7, NN điều kiện chuyên bắt buộc là tiếng Đức, NN chuyên ngữ có thể không phải là tiếng Đức) - *chi tiết xem thêm tại Phụ lục 2*

## **C. NGUYỆN VỌNG DỰ TUYỂN, PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

### **I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT KHÔNG CHUYÊN**

#### **1. Đăng ký nguyện vọng dự tuyển**

a) Đối với lớp 10 THPT công lập

- Số lượng NV dự tuyển:

+ Mỗi HS được đăng ký tối đa 03 NV dự tuyển vào ba trường THPT công lập xếp theo thứ tự NV1, NV2 và NV3, trong đó NV1 và NV2 phải thuộc KVTS theo quy định, NV3 có thể thuộc một KVTS bất kỳ. HS không được thay đổi NV dự tuyển sau khi đã đăng ký.

+ Nếu HS chỉ đăng ký duy nhất 01 NV vào một trường THPT công lập thì trường này có thể thuộc một KVTS bất kỳ.

+ Nếu HS chỉ đăng ký 02 NV vào hai trường THPT công lập thì trong đó NV1 phải thuộc KVTS theo quy định, NV2 thuộc KVTS bất kỳ.

- Một số trường hợp đặc biệt khác:

+ HS đăng kí dự tuyển NV vào lớp 10 không chuyên học ngoại ngữ tiếng Anh tại Trường THPT Chu Văn An, vào lớp 10 không chuyên tại Trường THPT Sơn Tây, học lớp tiếng Đức (ngoại ngữ 2, hệ 7 năm) tại Trường THPT Việt Đức hoặc vào Trường Phổ thông dân tộc nội trú: NV1 thuộc các trường hợp trên, các NV còn lại (nếu có) phải đăng kí tại KVTS theo quy định.

+ HS đăng kí dự tuyển học lớp tiếng Nhật (ngoại ngữ 1): được đăng ký dự tuyển NV1 và NV2 vào hai trong ba trường THPT (Chu Văn An, Kim Liên, Việt Đức), NV còn lại (nếu có) phải thuộc KVTS theo quy định.

b) Đối với lớp 10 trường THPT công lập TCTC và lớp 10 trường THPT ngoài công lập:

- Trường hợp HS dự tuyển vào các trường THPT công lập TCTC hoặc THPT ngoài công lập tuyển sinh theo phương án có sử dụng kết quả kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022: HS phải tham dự kỳ thi để có điểm xét tuyển (ĐXT) mới được xét tuyển vào trường.

- Trường hợp HS dự tuyển vào các trường THPT công lập TCTC hoặc THPT ngoài công lập tuyển sinh theo phương án xét tuyển dựa vào kết quả rèn luyện và học tập của HS tại cấp THCS: HS trực tiếp đến trường THPT công lập TCTC hoặc trường THPT ngoài công lập (trong thời gian tuyển sinh quy định) để xác nhận nhập học.

- Trường hợp HS không có NV học trường THPT công lập mà chỉ có NV xét tuyển vào trường THPT công lập TCTC hoặc THPT ngoài công lập tuyển sinh theo phương án có sử dụng kết quả thi, trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022”, HS đăng ký như sau:

+ Mục **Nguyện vọng 1**: ghi tên một trường THPT công lập để được dự thi;

+ Mục **Nguyện vọng 2**: ghi “NCL” bằng chữ in hoa.

c) Đối với trường hợp đăng ký tuyển thẳng: HS sử dụng mẫu M01 “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022”, cách đăng ký như sau:

+ Mục **Nguyện vọng 1**: ghi tên trường THPT công lập, nơi HS muốn được theo học;

+ Mục **Nguyện vọng 2**: ghi “Tuyển thẳng (x)”. Trong đó “x” là a, b, c hoặc d tùy theo diện tuyển thẳng.

## 2. Phương thức tuyển sinh

a) Đối với các trường THPT công lập không chuyên

Thực hiện phương thức “Thi tuyển” để tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên, lớp 10 không chuyên Trường THPT Chu Văn An và Trường THPT Sơn Tây. ĐXT là căn cứ duy nhất để tuyển sinh, dựa trên kết quả bốn bài thi (*có tính hệ số*) các môn: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT khóa ngày 10, 11/6/2021 và điểm ưu tiên như sau:

$$\text{ĐXT} = (\text{Điểm Văn} + \text{Điểm Toán}) \times 2 + \text{Điểm Ngoại ngữ} + \text{Điểm Lịch sử} + \text{Điểm Ưu tiên}$$

Trong đó:

- **Điểm Văn, Điểm Toán, Điểm Ngoại ngữ, Điểm Lịch sử**: là điểm bài thi các môn Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn điểm đến 2 chữ số thập phân.

Chỉ đưa vào diện xét tuyển những HS không vi phạm Quy chế đến mức hủy kết quả thi trong kỳ thi tuyển sinh và không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

- **Điểm Ưu tiên**: thực hiện theo quy định (*Mục B.V.1*).

b) Đối với các trường THPT công lập TCTC, THPT ngoài công lập:

- Sử dụng phương thức “Xét tuyển”. Hội đồng tuyển sinh nhà trường xây dựng phương án tuyển sinh năm học 2021-2022 căn cứ vào: ĐXT của thí sinh tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2021-2022; kết quả rèn luyện, học tập của HS ở cấp THCS (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại

của lớp đó) và các quy định khác của Quy chế tuyển sinh.

- Hội đồng tuyển sinh của nhà trường xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (trong đó nêu rõ phương án tuyển sinh của trường), báo cáo về Sở GDĐT trước ngày 30/4/2021 và thông báo công khai để HS và cha mẹ HS được biết.

### 3. Nguyên tắc xét tuyển

a) Đối với các trường THPT công lập:

- HS không trúng tuyển NV1 được xét tuyển NV2 nhưng phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển NV1 của trường ít nhất 1,0 điểm.

- HS không trúng tuyển NV1 và NV2 được xét tuyển NV3 nhưng phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển NV1 của trường ít nhất 2,0 điểm.

- Khi hạ điểm chuẩn, các trường THPT công lập được phép nhận HS có NV2, NV3 đủ điều kiện trúng tuyển.

b) Đối với các trường THPT công lập TCTC, THPT ngoài công lập:

- Căn cứ vào số lượng HS nộp đơn xác nhận nhập học và chỉ tiêu của trường, nhà trường sẽ lấy HS có ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao và thông báo công khai những HS đã trúng tuyển và thời gian HS mang hồ sơ đến nhập học.

- Ngoài phương thức “Xét tuyển” theo quy định nêu trên, các trường không được tổ chức thi tuyển hay sử dụng một phương thức khác để tuyển sinh.

### 4. Xác nhận nhập học

a) Nguyên vọng trúng tuyển: khi đăng ký dự tuyển, một HS có thể được đăng ký tối đa 15 NV vào trường THPT công lập (07 NV chuyên, 03 NV không chuyên, 02 NV song bằng tú tài, 02 NV song ngữ tiếng Pháp, 01 Tăng cường tiếng Pháp), các nhóm NV này là độc lập với nhau. Vì vậy, sau khi công bố kết quả thi và điểm chuẩn, một HS có thể có từ 0 (không) đến tối đa 08 (tám) NV trúng tuyển vào các trường THPT công lập (chưa kể NV vào trường THPT công lập TCTC, THPT ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS).

b) Xác nhận nhập học: là thủ tục bắt buộc đối với tất cả các HS có NV được tiếp tục học ở bậc học cao hơn. Sau khi công bố kết quả thi và điểm chuẩn, HS có NV theo học tại một NV trúng tuyển, phải thực hiện thao tác **xác nhận nhập học** từ ngày 01/7 đến ngày 03/7/2021, cụ thể như sau:

- Đối với trường THPT công lập: HS có thể lựa chọn hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp

+ Hình thức trực tuyến: HS đăng nhập bằng tài khoản và mật khẩu vào hệ thống tuyển sinh đầu cấp của Thành phố, chọn tên trường trúng tuyển, chọn xác nhận nhập học, chọn in hoặc lưu phiếu xác nhận nhập học và kết thúc quá trình. Đối với hình thức này, trong thời gian tuyển sinh, HS có thể điều chỉnh NV đã

trúng tuyển (nếu HS có nhiều NV trúng tuyển).

Đến 24 giờ 00 ngày 03/7/2021 tài khoản số liên lạc điện tử của HS sẽ được hệ thống tự động khóa chức năng xác nhận nhập học, HS không thể xác nhận nhập học hoặc thay đổi NV trúng tuyển đã xác nhận trước đó.

+ Hình thức trực tiếp: HS nộp bản sao Phiếu báo kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 tại trường có NV trúng tuyển. Sau khi được nhà trường cập nhật vào hệ thống hỗ trợ tuyển sinh và xác nhận nhập học, tài khoản của HS sẽ được hệ thống tự động khóa. Nhà trường in Giấy báo xác nhận nhập học cho HS.

Trong thời gian tuyển sinh trực tiếp (từ 01/7 đến 03/7/2021), nếu HS muốn điều chỉnh NV đã trúng tuyển (trường hợp HS trúng tuyển nhiều NV), HS phải liên hệ với nhà trường để hủy nhập học trước khi xác nhận nhập học ở NV mới.

- Đối với trường THPT công lập TCTC, THPT ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS:

+ Chỉ xác nhận nhập học theo hình thức trực tiếp.

+ HS nộp đơn đăng ký dự tuyển tại trường từ ngày 01/6/2021 đến ngày 30/6/2021.

+ Từ ngày 01/7 đến 03/7/2021: HS nộp bản sao Phiếu báo kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (đối với trường tuyển sinh theo phương án có sử dụng kết quả thi) hoặc Bằng tốt nghiệp THCS hay Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (đối với trường tuyển sinh theo phương án dựa vào kết quả rèn luyện và học tập của HS tại cấp THCS) tại trường có NV.

+ Sau khi được nhà trường cập nhật vào hệ thống hỗ trợ tuyển sinh và xác nhận nhập học, tài khoản của HS sẽ được hệ thống tự động khóa. Nhà trường in Giấy báo xác nhận nhập học cho HS. Trong thời gian tuyển sinh (01/7 đến 03/7/2021), HS muốn thay đổi NV trúng tuyển, phải liên hệ với nhà trường đã xác nhận nhập học để hủy nhập học trước khi xác nhận nhập học ở NV mới.

+ Đối với các trường có số lượng HS dự tuyển quá chỉ tiêu quy định, Hội đồng tuyển sinh nhà trường có trách nhiệm duyệt số HS trúng tuyển đúng số lượng được giao căn cứ vào ĐXT của HS và thông báo công khai số HS trúng tuyển; hệ thống phần mềm hỗ trợ tuyển sinh chỉ cho phép xác nhận nhập học cho HS theo chỉ tiêu được giao.

## **5. Tuyển sinh bổ sung và nộp Hồ sơ nhập học**

a) Tuyển sinh bổ sung:

- Sau ngày 03/7/2021, Sở GDĐT sẽ khóa hệ thống phần mềm xác nhận nhập học và tiến hành thống kê số lượng HS đã xác nhận nhập học ở từng trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS; thông báo số lượng HS thừa, thiếu so với chỉ tiêu.

- Đối với các trường THPT chuyên, THPT công lập: nếu số HS đã xác nhận

nhập học sau ngày 03/7/2021 còn thiếu so với chỉ tiêu, Sở GDĐT sẽ xem xét để duyệt điểm chuẩn bổ sung.

- Đối với các trường THPT công lập TCTC, ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS: nếu số lượng HS xác nhận nhập học Đợt 1 chưa đủ chỉ tiêu quy định được tiếp tục tuyển sinh bổ sung trong thời gian theo quy định.

b) Nộp Hồ sơ nhập học: HS đủ điều kiện trúng tuyển bổ sung hoặc đã được xác nhận nhập học ở đợt 1 sẽ nộp Hồ sơ nhập học kèm theo Phiếu xác nhận nhập học (trực tuyến, trực tiếp) tại CSGD trúng tuyển từ ngày 09/7/2021 đến 17 giờ ngày 12/7/2021.

## **II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN**

### **1. Trường chuyên và trường có lớp chuyên**

a) Trường THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam có 16 lớp chuyên của 12 môn chuyên, trong đó các môn: Toán, Vật lý, Hoá học, Tiếng Anh, mỗi môn có 02 lớp chuyên; các môn còn lại: Tin học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Pháp, Tiếng Nga, Tiếng Trung, mỗi môn 01 lớp chuyên.

b) Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ có 15 lớp chuyên của 11 môn chuyên, trong đó các môn: Toán, Vật lý, Hoá học, Tiếng Anh, mỗi môn có 02 lớp chuyên; các môn còn lại: Tin học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Pháp, Tiếng Nga, mỗi môn 01 lớp chuyên.

c) Trường THPT Chu Văn An có 10 lớp chuyên của 10 môn chuyên: Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Pháp;

d) Trường THPT Sơn Tây có 09 lớp chuyên của 09 môn chuyên: Toán, Tin học, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh.

### **2. Điều kiện dự tuyển**

Ngoài các điều kiện theo *mục B.II*, HS muốn đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT chuyên phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên;

b) Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

### **3. Đăng ký nguyện vọng dự tuyển**

- Khi đăng ký dự tuyển vào lớp 10 chuyên, HS phải căn cứ vào NV và khả năng học tập môn chuyên, lịch thi các môn chuyên để đăng ký cho phù hợp. HS không được thay đổi NV chuyên đã đăng ký;

- HS được chọn tối đa 02 trong 04 trường sau để đăng ký dự tuyển: THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam, THPT chuyên Nguyễn Huệ, THPT Chu Văn An và THPT Sơn Tây;

- Trong mỗi buổi thi HS chỉ được chọn 1 môn chuyên để dự thi;
- Nếu HS có NV đăng ký dự tuyển vào 01 môn chuyên tại 02 trường thì phải ghi rõ trường NV1 và trường NV2;
- Trường hợp HS chỉ có NV đăng ký vào môn chuyên của 01 trường hoặc môn chuyên đã chọn chỉ có ở 01 trường thì đó là trường NV1.
- HS muốn nhập học tại trường đăng ký NV2 phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn của trường ít nhất 1,0 điểm. HS đã trúng tuyển NV1 sẽ không được xét tuyển NV2. Khi hạ điểm chuẩn, các trường được phép nhận HS đăng ký NV1, NV2.

\* *Riêng Trường THPT Chu Văn An*: HS các tỉnh, thành phố phía Bắc từ Thanh Hoá trở ra có xếp loại học lực giỏi, hạnh kiểm tốt lớp 9 năm học 2020-2021 và đạt giải chính thức trong kỳ thi HS giỏi văn hóa cấp tỉnh (đạt từ giải Ba trở lên) được đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên của môn đạt giải.

#### **4. Phương thức tuyển sinh**

- a) Vòng 1: tổ chức Sơ tuyển đối với những HS có đủ điều kiện dự tuyển;
- b) Vòng 2: tổ chức Thi tuyển đối với những HS đã qua sơ tuyển ở vòng 1.

#### **5. Tổ chức tuyển sinh**

- a) Vòng 1: Sơ tuyển.

Vòng Sơ tuyển được đánh giá bằng điểm số căn cứ vào các tiêu chí sau:

- Kết quả dự thi chọn HS giỏi, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của địa phương, toàn quốc, khu vực một số nước hoặc quốc tế. Điểm cho mỗi giải được tính như sau: giải Nhất 5,0 điểm, giải Nhì 4,0 điểm, giải Ba 3,0 điểm, giải Khuyến khích 2,0 điểm;
- Kết quả xếp loại học lực 4 năm cấp THCS: tính theo kết quả từng năm học, xếp loại học lực giỏi 3,0 điểm, học lực khá 2,0 điểm;
- Kết quả tốt nghiệp THCS: tốt nghiệp loại giỏi 3,0 điểm, loại khá 2,0 điểm.

<b>Điểm sơ tuyển = Điểm thi HS giỏi, tài năng + Điểm xếp loại học lực 4 năm cấp THCS + Điểm kết quả tốt nghiệp THCS</b>
---

Những HS có tổng điểm sơ tuyển từ 10 điểm trở lên sẽ được tham gia thi tuyển ở vòng 2.

- b) Vòng 2: Thi tuyển

- Môn thi và hình thức thi:

+ Môn thi: tổ chức thi tuyển đối với những HS đã qua sơ tuyển ở vòng 1. HS phải tham gia dự thi các môn không chuyên (còn gọi là các môn điều kiện chuyên) là Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ và môn chuyên, trong đó ba môn Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ cùng với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022. Những HS chỉ có NV đăng ký thi vào lớp chuyên (không có NV học hệ không chuyên) vẫn phải tham gia dự thi đủ 3 môn không chuyên (Ngữ Văn, Toán, Ngoại

ngữ), có thể không cần dự thi môn Lịch sử.

+ Hình thức thi: các môn chuyên thi theo hình thức tự luận; môn Ngoại ngữ chuyên thi theo hình thức kết hợp tự luận và trắc nghiệm để đánh giá kỹ năng nghe, đọc, viết.

- Thang điểm và hệ số điểm bài thi:

+ Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn điểm đến 2 chữ số thập phân. Nếu chấm bài theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi sẽ quy đổi ra thang điểm 10.

+ Hệ số điểm bài thi: điểm thi các môn không chuyên tính hệ số 1, điểm thi môn chuyên tính hệ số 2.

- Thời gian làm bài thi:

+ Các bài thi không chuyên: môn Ngữ Văn và môn Toán 120 phút/bài thi, môn Ngoại ngữ 60 phút/bài thi;

+ Các bài thi môn chuyên: môn Hóa học và môn Ngoại ngữ 120 phút/bài thi, các môn khác 150 phút/bài thi.

- ĐXT vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (*đã tính hệ số*);

<p><b>ĐXT = Tổng điểm các bài thi không chuyên (hệ số 1)</b>  <b>+ Điểm bài thi chuyên (hệ số 2)</b></p>
--

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh đến mức hủy kết quả thi và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0;

+ Căn cứ ĐXT vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm sơ tuyển cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn;

+ Các lớp chuyên được xét tuyển độc lập nhau. HS được quyền lựa chọn học một lớp chuyên theo NV trúng tuyển (trường hợp HS trúng tuyển nhiều lớp chuyên).

## **6. Xác nhận nhập học, tuyển sinh bổ sung và nộp hồ sơ nhập học**

Thực hiện như đối với tuyển sinh trường THPT công lập không chuyên năm học 2021-2022 (*mục C.I.4 và mục C.I.5*)

## **7. Tuyển bổ sung vào lớp chuyên và chuyển trường đối với HS các trường chuyên**

HS đã trúng tuyển vào lớp chuyên tại trường THPT nào phải học ổn định hết cấp học tại trường THPT đó. Trường hợp đặc biệt phát sinh trong quá trình học tập cần tuyển bổ sung, chuyển trường, chuyển lớp chuyên phải được Giám đốc Sở GDĐT cho phép.

Việc tuyển bổ sung vào lớp chuyên hoặc chuyển trường đối với HS các trường chuyên thực hiện theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động trường THPT chuyên.

### **III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SONG BẰNG TÚ TÀI**

Năm học 2021-2022, Sở GDĐT tiếp tục triển khai chương trình đào tạo song bằng tú tài THPT quốc gia Việt Nam và tú tài Anh quốc (chứng chỉ A-level) tại Trường THPT Chu Văn An và THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam.

#### **1. Đối tượng dự tuyển**

HS đã tốt nghiệp THCS, đủ điều kiện đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2021-2022.

#### **2. Điều kiện dự tuyển**

- HS hoặc cha, mẹ của HS có HKTT tại Hà Nội; HS đúng độ tuổi, đã tốt nghiệp THCS:

+ Có điểm trung bình cả năm lớp 9 các môn Toán, Vật lý, Hóa học từ 8,0 trở lên; môn Tiếng Anh từ 8,5 trở lên; môn Ngữ văn từ 6,5 trở lên;

+ Trường hợp HS học theo mô hình trường học mới: có điểm trung bình cả năm lớp 9 các môn Toán và Khoa học tự nhiên từ 8,0 trở lên, môn Tiếng Anh từ 8,5 trở lên, môn Ngữ văn từ 6,5 trở lên;

- HS có đăng ký dự tuyển kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập thành phố Hà Nội năm học 2021-2022.

#### **3. Chỉ tiêu tuyển sinh**

<b>TT</b>	<b>Trường THPT</b>	<b>Số lớp</b>	<b>Số HS</b>
1	Chu Văn An	2	50
2	chuyên Hà Nội-Amsterdam	2	50

#### **4. Đăng ký nguyện vọng**

- HS có thể đăng ký NV vào hai trường nhưng phải xếp theo thứ tự ưu tiên là trường NV1 và trường NV2.

- NV của thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 chương trình đào tạo song bằng tú tài học chương trình THPT quốc gia Việt Nam và tú tài Anh quốc (Chứng chỉ A-level) tại Trường THPT Chu Văn An và Trường THPT chuyên Hà Nội-



Amsterdam là NV độc lập, không ảnh hưởng đến NV đăng ký tuyển sinh vào các trường THPT chuyên; THPT không chuyên và chương trình tiếng Pháp song ngữ.

### 5. Phương thức tuyển sinh và lịch thi

a) Vòng 1: thi tuyển theo chương trình THPT quốc gia Việt Nam. HS dự thi bốn bài thi các môn Ngữ Văn, Toán, Ngoại Ngữ, Lịch sử (cùng với kỳ thi vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2021-2022).

b) Vòng 2: thi tuyển theo chương trình đào tạo tú tài Anh quốc

- Ngày 13/6/2021: buổi sáng thi môn Toán bằng tiếng Anh và môn Vật lý bằng tiếng Anh; buổi chiều thi viết luận môn Tiếng Anh và môn Hóa học bằng tiếng Anh.

- Ngày 14/6/2021: buổi chiều thi nói môn Tiếng Anh.

### 6. Đề thi Vòng 2

- Đề thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học bằng tiếng Anh theo chuẩn CAIE, thời gian làm bài: 60 phút/môn.

- Đối với môn Tiếng Anh, thí sinh phải dự thi 2 bài thi:

+ Bài thi viết luận bằng Tiếng Anh, thời gian: 60 phút.

+ Bài thi nói tiếng Anh (độc thoại) theo chủ đề do thí sinh bắt thăm ngẫu nhiên; thời gian làm bài thi nói của mỗi thí sinh là 10 phút, trong đó có 05 phút chuẩn bị, 05 phút tiếp theo trả lời và được ghi âm.

### 7. Nguyên tắc tuyển sinh

- Quy đổi điểm bài thi Vòng 2 của từng bài thi về thang điểm 10,0; tính ĐXT Vòng 2 của mỗi thí sinh là tổng điểm các bài thi Vòng 2:

<p><b>ĐXT Vòng 2 = Điểm bài thi môn Toán + Điểm bài thi môn Vật lý + Điểm bài thi môn Hóa học + Điểm bài thi viết luận môn Tiếng Anh + Điểm bài thi nói môn Tiếng Anh</b></p>
---

- Tuyển những thí sinh có NV đăng ký dự tuyển vào trường, lấy theo ĐXT Vòng 2 từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu và đảm bảo các điều kiện sau:

+ ĐXT Vòng 1 phải đạt ít nhất 30 điểm;

+ Các bài thi Vòng 1 đều đạt điểm lớn hơn 3,0.

Đối với những thí sinh thuộc diện tuyển thẳng vào lớp 10 THPT công lập không chuyên không cần xét điều kiện Vòng 1.

### 8. Xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học

HS trúng tuyển xác nhận nhập học vào trường (trực tuyến hoặc trực tiếp) từ ngày 01/7/2021 đến ngày 03/7/2021; nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT; trường THPT tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu (nếu có) từ ngày 09/7/2021 đến 17 giờ ngày 12/7/2021.

#### IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TIẾNG PHÁP SONG NGỮ VÀ LỚP 10 TIẾNG PHÁP TĂNG CƯỜNG

##### 1. Tuyển sinh vào lớp 10 học tiếng Pháp song ngữ

###### a) Điều kiện dự tuyển:

HS đủ điều kiện dự tuyển vào lớp 10 THPT công lập năm học 2021-2022, được dự tuyển vào lớp 10 tiếng Pháp song ngữ tại một trong hai trường THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam hoặc THPT Chu Văn An khi đảm bảo các yêu cầu sau:

- Xếp loại học lực, hạnh kiểm cả năm của các lớp cấp THCS đạt loại Khá trở lên.
- Tốt nghiệp THCS đạt loại Khá trở lên.
- Tốt nghiệp Chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp THCS khóa thi ngày 29/5/2021 từ loại Khá trở lên.
- Có tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2021-2022.

###### b) Đăng ký dự tuyển

Ngoài việc được đăng ký dự tuyển vào các lớp không chuyên của ba trường THPT công lập; các lớp chuyên của hai trong bốn trường THPT có lớp chuyên; các lớp học hệ song bằng tú tài, HS còn được đăng ký 2 NV dự tuyển vào lớp 10 tiếng Pháp song ngữ của Trường THPT Chu Văn An và Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, có xét thứ tự ưu tiên là NV1 và NV2.

Nếu xét tuyển vào trường theo NV2 thì phải có ĐXT cao hơn ít nhất 1,0 điểm so với điểm chuẩn của trường. Khi hạ điểm chuẩn, các trường được nhận HS có NV2.

###### c) Phương thức tuyển sinh:

Tổ chức xét tuyển căn cứ vào kết quả bài thi bốn môn: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử khóa thi ngày 10, 11/6/2021; kết quả kỳ thi tốt nghiệp chương trình tiếng Pháp song ngữ cấp THCS khóa ngày 29/5/2021 và Điểm ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh.

Kết quả trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp tiếng Pháp song ngữ từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng trường. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển vào trường gọi là điểm chuẩn của trường. ĐXT được tính như sau:

<b>ĐXT = Điểm thi + Điểm XTN Pháp ngữ + Điểm Ưu tiên</b>
--

Trong đó:

- Điểm thi: là tổng điểm của bốn bài thi Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ và Lịch sử (kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2021-2022) chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn điểm đến hai chữ số thập phân.

Chỉ đưa vào diện xét tuyển những HS không vi phạm Quy chế thi đến mức đình chỉ thi và không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

- Điểm XTN Pháp ngữ: là trung bình cộng (có tính hệ số) của điểm thi môn Tiếng Pháp (hệ số 2) và môn Toán bằng tiếng Pháp (hệ số 1) của HS trong kỳ thi tốt nghiệp chương trình tiếng Pháp song ngữ cấp THCS năm học 2020-2021:

$\text{Điểm XTN Pháp ngữ} = \frac{\text{Điểm tiếng Pháp} \times 2 + \text{Điểm Toán bằng tiếng Pháp}}{3}$
---

- Điểm ưu tiên: thực hiện theo quy định (*Mục B.V.1*).

## **2. Tuyển sinh vào học lớp 10 tiếng Pháp tăng cường (không học các môn khoa học bằng tiếng Pháp)**

a) Điều kiện tuyển sinh: HS đủ điều kiện dự tuyển vào lớp 10 THPT công lập năm học 2021-2022; xếp loại tốt nghiệp Chương trình tiếng Pháp song ngữ cấp THCS từ Trung bình trở lên; có tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2021-2022; không vi phạm Quy chế thi đến mức đình chỉ thi và không có bài thi nào bị điểm 0 (không); có đăng ký NV dự tuyển vào lớp 10 tiếng Pháp tăng cường tại Trường THPT Việt Đức.

b) Chỉ tiêu tuyển sinh: tuyển 01 lớp (45 HS).

## **3. Xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học**

HS trúng tuyển xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học như đối với tuyển sinh trường THPT công lập không chuyên năm học 2021-2022.

## **V. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG NHẬT**

### **1. Danh sách trường THPT có tổ chức dạy tiếng Nhật**

a) Dạy tiếng Nhật (ngoại ngữ 1) gồm 03 trường: THPT Chu Văn An, THPT Kim Liên và THPT Việt Đức.

b) Dạy tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) gồm 08 trường THPT công lập: Phan Đình Phùng, Đống Đa, Trần Phú, Việt Đức, Thăng Long, Đoàn Kết - Hai Bà Trưng, Nguyễn Gia Thiều và Phan Huy Chú - Đống Đa (Phan Huy Chú - Đống Đa là trường công lập TCTC). Ngoài ra còn có một số trường THPT ngoài công lập cũng tổ chức dạy tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) cho HS như THPT Nguyễn Bình Khiêm - Cầu Giấy, THPT Hoàng Long... Các trường thực hiện tuyển sinh lớp tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) theo phương thức xét tuyển đối với HS có NV khi nhập học.

### **2. Tuyển sinh vào học lớp 10 tiếng Nhật (ngoại ngữ 1)**

a) Đối tượng, điều kiện dự tuyển

HS tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS, đủ điều kiện đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2021-2022; học đủ 4 năm ngoại ngữ tiếng Nhật (*được thể hiện trong học bạ cấp THCS*) tại các trường THCS.

b) Đăng ký dự tuyển

- HS được đăng ký tối đa 03 NV vào ba trường THPT công lập theo thứ tự NV1, NV2, NV3, trong đó NV1 và NV2 phải thuộc hai trong ba trường: THPT Chu Văn An, THPT Kim Liên, THPT Việt Đức; NV còn lại phải thuộc KVTS theo quy định.

- Trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022”, HS phải chọn ngoại ngữ là tiếng Nhật trong mục “Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT”. Tuy nhiên, HS có thể chọn một trong các ngoại ngữ sau để làm bài thi môn ngoại ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nhật, tiếng Đức, tiếng Hàn.

c) Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Trường THPT	Số lớp	Số lượng
1	Chu Văn An	1	45 HS
2	Kim Liên	1	45 HS
3	Việt Đức	1	45 HS

d) Nguyên tắc xét tuyển

- Khi xét trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp tiếng Nhật từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Điểm thấp nhất của HS trúng tuyển gọi là điểm chuẩn lớp tiếng Nhật của trường.

- Nếu HS đã trúng tuyển theo NV1 sẽ không được xét tuyển theo NV2. Trường hợp HS nhập học theo NV2 thì phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn lớp tiếng Nhật của trường ít nhất là 1,0 điểm. Khi hạ điểm chuẩn, trường được phép tuyển HS có NV2 đủ điều kiện.

- HS không trúng tuyển lớp tiếng Nhật ngoại ngữ 1 được xét tuyển vào lớp tiếng Anh tại các NV đã đăng ký theo quy định.

đ) Phương thức tuyển sinh, thời gian xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học thực hiện như đối với tuyển sinh trường THPT công lập không chuyên năm học 2021-2022.

### 3. Tuyển sinh vào học lớp 10 tiếng Nhật (ngoại ngữ 2)

Ngoài chương trình tiếng Nhật (ngoại ngữ 1) được tổ chức tại ba trường THPT trên, một số trường THPT tại Hà Nội (mục C.V.1.b) còn tổ chức dạy chương trình tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) hệ 3 năm. Điều kiện để HS được theo học chương trình này là:

- HS đã trúng tuyển và xác nhận nhập học theo điểm chuẩn lớp tiếng Anh của trường;

- Nếu có NV học lớp tiếng Nhật (ngoại ngữ 2), HS nộp Đơn xin học lớp tiếng Nhật cùng hồ sơ nhập học tại trường từ ngày 09/7 đến 17 giờ ngày 12/7/2021.

Khi đăng ký dự tuyển, trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022”, HS chọn ngoại ngữ là **tiếng Anh** trong mục “Ngoại ngữ đăng ký

học tại THPT”.

Căn cứ vào số lượng HS có NV và ĐXT của HS, các trường sẽ lập danh sách HS có NV học lớp tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) và xét theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu 01 lớp/trường. Những HS không trúng tuyển lớp tiếng Nhật (ngoại ngữ 2) sẽ học tại lớp tiếng Anh theo quy định.

## VI. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG ĐỨC (NGOẠI NGỮ 2)

### 1. Tuyển sinh vào học lớp 10 tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 7 năm

a) Đối tượng, điều kiện dự tuyển

HS học đủ 4 năm trong dự án tiếng Đức ở cấp THCS (*được thể hiện trong Học bạ cấp THCS*), tiếng Đức đạt trình độ A2 theo khung tham chiếu Châu Âu.

b) Đăng ký dự tuyển

- HS đăng ký dự tuyển học tiếng Đức (ngoại ngữ 2), tiếng Anh (ngoại ngữ 1), được đăng ký NV1 vào Trường THPT Việt Đức, các NV còn lại (nếu có) phải đăng ký vào trường THPT thuộc KVTS theo quy định;

- Trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022”, HS tích chọn tại ô **Có chứng chỉ A2 tiếng Đức** và nộp bản sao chứng chỉ A2 tiếng Đức kèm theo. Trong mục **Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT**, HS phải điền là **tiếng Đức; Ngoại ngữ thi sáng 11/6/2021 bắt buộc là tiếng Đức**;

Khi xét trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp tiếng Đức từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển gọi là điểm chuẩn lớp tiếng Đức của trường.

HS không trúng tuyển lớp tiếng Đức được xét tuyển vào lớp tiếng Anh ở các NV đã đăng ký.

### 2. Tuyển sinh vào học lớp 10 tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 3 năm

Ngoài lớp tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 7 năm tại Trường THPT Việt Đức, các trường: THPT Chu Văn An và THPT Việt Đức có tổ chức dạy chương trình tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 3 năm; điều kiện để HS theo học chương trình này là:

- HS đã trúng tuyển và xác nhận nhập học theo điểm chuẩn lớp tiếng Anh của trường;

- Nếu có NV học lớp tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 3 năm, HS nộp Đơn xin học lớp tiếng Đức cùng hồ sơ nhập học tại trường từ ngày 09/7 đến 17 giờ ngày 12/7/2021.

Khi đăng ký dự tuyển, trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022”, HS chọn ngoại ngữ là **tiếng Anh** trong mục “Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT”.

Căn cứ vào số lượng HS có NV và ĐXT của HS, các trường sẽ lập danh sách HS có NV học lớp tiếng Đức (ngoại ngữ 2) hệ 3 năm và xét theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu 01 lớp/trường. Những HS không trúng tuyển lớp

tiếng Đức (ngoại ngữ 2) sẽ học tại lớp tiếng Anh theo quy định.

## **VII. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG HÀN (NGOẠI NGỮ 2)**

Năm học 2021-2022 có 02 trường THPT công lập tổ chức dạy tiếng Hàn (ngoại ngữ 2) là Trường THPT Việt Đức và Trường THPT Nguyễn Gia Thiều. Điều kiện để HS theo học chương trình này là:

- HS đã trúng tuyển và xác nhận nhập học vào Trường THPT Việt Đức hoặc Trường THPT Nguyễn Gia Thiều theo điểm chuẩn lớp tiếng Anh của trường;

- Nếu có NV học lớp tiếng Hàn (ngoại ngữ 2), HS nộp Đơn xin học lớp tiếng Hàn cùng hồ sơ nhập học tại trường từ ngày 09/7 đến 17 giờ ngày 12/7/2021.

Khi đăng ký dự tuyển, trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022”, HS chọn ngoại ngữ là **tiếng Anh** trong mục “Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT”.

Căn cứ vào số lượng HS có NV và ĐXT của HS, các trường THPT sẽ lập danh sách HS có NV học lớp tiếng Hàn (ngoại ngữ 2) và xét theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu 01 lớp/trường. Những HS không trúng tuyển lớp tiếng Hàn (ngoại ngữ 2) sẽ học tại lớp tiếng Anh theo quy định.

## **VIII. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI**

### **1. Đối tượng tuyển sinh**

a) HS đã tốt nghiệp THCS hoặc bỏ túc THCS, có năng khiếu thể dục thể thao (TDTT), có khả năng phát triển để trở thành vận động viên, có HKTT tại Hà Nội hoặc các tỉnh, thành phố khác trong toàn quốc, độ tuổi từ 15 đến 17 tuổi.

b) HS không có HKTT tại Hà Nội trúng tuyển, nếu không có NV tiếp tục học tại Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao (NK TDTT) Hà Nội sẽ không được chuyển vào học tại các trường THPT công lập trên địa bàn Hà Nội.

### **2. Phương thức tuyển sinh**

Tuyển HS vào học tại Trường Phổ thông NK TDTT Hà Nội do Hội đồng tuyển sinh của Trường Phổ thông NK TDTT Hà Nội thực hiện theo quy định. Sở GDĐT Hà Nội duyệt kết quả tuyển sinh của trường.

Phương thức tuyển sinh căn cứ vào NK TDTT và trình độ văn hóa của HS như sau:

#### **a) Thi năng khiếu về thể dục thể thao**

Các bộ môn thể thao thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT phối hợp với Phòng Quản lý thể thao của Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội tổ chức thi tuyển NK về TDTT theo chuyên môn phù hợp.

#### **b) Xét tuyển về văn hóa**

Sau khi trúng tuyển NK về TDTT, HS trúng tuyển sẽ tham gia tuyển sinh

vào lớp 10 THPT theo phương thức xét tuyển. ĐXT vào Trường Phổ thông NK TDTT Hà Nội được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm thi NK} + \text{Điểm Ưu tiên}$$

Trong đó:

- Điểm thi NK: là điểm thi NK TDTT và phải đạt từ 8,0 trở lên (*theo thang điểm 10*);

- Điểm Ưu tiên: thực hiện theo quy định (*Mục B.V.1*).

Khi xét trúng tuyển sẽ lấy theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

### 3. Thời gian tuyển sinh

HS nộp hồ sơ và đăng ký dự tuyển tại Trường Phổ thông NK TDTT Hà Nội:

a) Thi tuyển năng khiếu: từ 01/6/2021 đến 12/7/2021;

b) Thu hồ sơ và xét tuyển văn hóa: từ ngày 30/6/2021 đến 25/7/2021.

## IX. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ

### 1. Đối tượng

- HS Trường Phổ thông dân tộc nội trú (DTNT) đã tốt nghiệp THCS;

- HS có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số và có HKTT tại 14 xã miền núi trong địa bàn Thành phố Hà Nội từ 5 năm trở lên, bao gồm:

+ Huyện Ba Vì có 07 xã: Tản Lĩnh, Ba Trại, Minh Quang, Ba Vì, Vân Hoà, Yên Bài, Khánh Thượng;

+ Huyện Thạch Thất có 03 xã: Yên Trung, Yên Bình, Tiến Xuân;

+ Huyện Quốc Oai có 02 xã: Phú Mãn, Đông Xuân;

+ Huyện Mỹ Đức có 01 xã: An Phú;

+ Huyện Chương Mỹ có 01 xã: Trần Phú.

### 2. Phương thức tuyển sinh

- Tuyển thẳng: cho các đối tượng là HS Trường Phổ thông DTNT đã tốt nghiệp THCS;

- Thi tuyển: áp dụng cho những HS có HKTT thuộc 14 xã nêu trên, có NV vào trường. Những HS này khi đăng ký dự tuyển phải đăng ký NV1 vào Trường Phổ thông DTNT, 02 NV còn lại là hai trường THPT công lập thuộc KVTS quy định;

Khi xét trúng tuyển sẽ lấy theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển vào trường gọi là điểm chuẩn

của trường.

### 3. Thời gian xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học

Thực hiện như đối với tuyển sinh trường THPT công lập không chuyên năm học 2021-2022.

## X. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GDTX TẠI CÁC TRUNG TÂM GDNN-GDTX

Các trung tâm GDNN-GDTX được tuyển HS vào học chương trình GDTX.

### 1. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

- a) Đối tượng: HS đã tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS;
- b) Điều kiện: HS hoặc bố, mẹ HS có HKTT hoặc tạm trú tại Hà Nội, có đủ hồ sơ hợp lệ.

### 2. Phương thức tuyển sinh

- a) Thực hiện phương thức “Xét tuyển” cho HS dự tuyển học chương trình GDTX.
- b) ĐXT được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm THCS} + \text{Điểm Ưu tiên}$$

Trong đó:

- Điểm THCS: là tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học cấp THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó. Điểm kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học ở cấp THCS của HS được tính như sau:

- + Hạnh kiểm tốt và học lực giỏi: 10 điểm;
- + Hạnh kiểm khá và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực khá: 9,0 điểm;
- + Hạnh kiểm khá và học lực khá: 8,0 điểm;
- + Hạnh kiểm trung bình và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực trung bình: 7,0 điểm;
- + Hạnh kiểm khá và học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình và học lực khá: 6,0 điểm;
- + Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.
- Điểm Ưu tiên: thực hiện theo quy định (*Mục B.V.1*).

### c) Nguyên tắc xét tuyển:

- Căn cứ vào chỉ tiêu được giao và số lượng HS đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển sinh trung tâm GDNN-GDTX có trách nhiệm duyệt số HS trúng tuyển đúng số lượng được giao căn cứ vào ĐXT của HS và thông báo công khai số HS trúng



tuyển. Hệ thống phần mềm hỗ trợ tuyển sinh chỉ cho phép số HS xác nhận nhập học không vượt quá số lượng quy định.

- Nếu số lượng HS xác nhận nhập học Đợt 1 chưa đủ chỉ tiêu, trung tâm GDNN-GDTX được tiếp tục tuyển sinh bổ sung từ ngày 09/7/2021 đến 17 giờ ngày 12/7/2021.

- Các trung tâm GDNN-GDTX xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 chương trình GDTX năm học 2021-2022 (kể cả đối tượng liên kết, nếu có) của trung tâm, báo cáo UBND quận, huyện, thị xã và Sở GDĐT trước ngày 30/4/2021.

### **3. Thời gian tuyển sinh**

- HS nộp đơn đăng ký dự tuyển tại trung tâm GDNN-GDTX từ ngày 01/6 đến ngày 30/6/2021.

- Trung tâm GDNN-GDTX cập nhật vào hệ thống hỗ trợ tuyển sinh và xác nhận nhập học đối với những HS trúng tuyển: từ 01/7 đến 03/7/2021.

- HS trúng tuyển nộp hồ sơ nhập học tại trung tâm GDNN-GDTX từ ngày 09/7/2021 đến 17 giờ ngày 12/7/2021.

## **D. TỔ CHỨC THI**

### **I. ĐỊA ĐIỂM DỰ THI CỦA HS**

#### **1. Thi vào lớp 10 THPT không chuyên**

- Đối với HS chỉ đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT công lập không chuyên (không đăng ký thi chuyên), dự thi 04 môn Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ và Lịch sử tại Điểm coi thi của trường THPT đăng ký NV1.

- Đối với HS đăng ký dự thi chỉ để lấy ĐXT (xét vào các trường công lập TCTC, ngoài công lập) và không thi chuyên thì dự thi tại trường THPT công lập, nơi HS đăng ký làm địa điểm dự thi.

#### **2. Thi vào lớp 10 THPT chuyên**

Đối với HS có đăng ký thi vào lớp 10 THPT chuyên, HS phải dự thi các môn không chuyên và môn chuyên, địa điểm dự thi các môn đó như sau:

- Dự thi các môn không chuyên gồm Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ và Lịch sử (nếu HS có NV ĐKDT vào trường THPT công lập không chuyên) tại Điểm coi thi của trường THPT có lớp chuyên, nơi HS đăng ký NV1 của “môn chuyên đầu tiên” (là môn chuyên HS thi đầu tiên theo lịch được thông báo tại Phiếu báo dự thi vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022).

- Dự thi các môn chuyên tại Điểm coi thi của trường đăng ký NV1 của môn chuyên đó.

#### **3. Đối với HS đăng ký vào lớp 10 chương trình song bằng tú tài**

- HS dự thi các môn vòng 1 (Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử) ngày 10, 11/6/2021 tại Điểm thi của trường THPT đăng ký NV1 (tùy theo NV thí sinh đăng ký vào lớp 10 THPT không chuyên hay lớp 10 THPT chuyên);

- HS dự thi các môn Vòng 2 vào hai ngày 13/6 và 14/6/2021 tại Điểm thi do Hội đồng thi của Thành phố quy định (*được thông báo tại Phiếu báo dự thi vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022*).

## II. CÔNG TÁC RA ĐỀ, IN SAO VÀ BÀN GIAO ĐỀ THI

### 1. Ban hành văn bản

- Giám đốc Sở GDĐT ra Quyết định thành lập Hội đồng Ra đề và in sao đề thi; Ban Vận chuyển và Bàn giao đề thi.

- Đề thi và hướng dẫn chấm thi khi chưa được công bố là bí mật Nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

### 2. Thành phần Hội đồng Ra đề và in sao đề thi gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: lãnh đạo Sở GDĐT.

- Phó Chủ tịch Hội đồng: lãnh đạo các phòng của Sở GDĐT, lãnh đạo các phòng GDĐT quận, huyện, thị xã; lãnh đạo các trường THCS, THPT.

- Ủy viên, thư ký: cán bộ, công chức, viên chức các phòng thuộc Sở GDĐT, phòng GDĐT quận, huyện, thị xã; giáo viên, nhân viên các trường THCS, THPT.

- Các cán bộ soạn thảo đề thi và phản biện đề thi là giáo viên các trường THCS, THPT. Mỗi môn thi có một Tổ ra đề thi gồm Trưởng môn đề thi và các cán bộ soạn thảo đề thi.

- Lực lượng công an: do Công an thành phố Hà Nội điều động.

- Bảo vệ, y tế, nhân viên phục vụ: do Sở GDĐT điều động.

- Thanh tra: do Thanh tra Sở điều động, trường hợp cần thiết Giám đốc Sở GDĐT quyết định thanh tra và thành lập đoàn thanh tra.

**3. Ban Vận chuyển và Bàn giao đề thi:** thực hiện nhiệm vụ nhận đề thi từ Hội đồng Ra đề và in sao đề thi, bảo quản, vận chuyển, phân phối đề thi đến các Điểm thi.

## III. MÔN THI, NGÀY THI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THI

### 1. Môn thi, ngày thi

a) HS dự thi vào lớp 10 không chuyên

- Ngày 10/6/2021: buổi sáng thi Ngữ Văn; buổi chiều thi Toán

- Sáng 11/6/2021: thi môn Ngoại ngữ và Lịch sử.

b) HS dự thi vào lớp 10 chuyên

- Ngày 10/6/2021: buổi sáng thi Ngữ Văn; buổi chiều thi Toán.

- Sáng 11/6/2021: thi môn Ngoại ngữ.

*(HS chỉ đăng ký thi chuyên, không có NV dự thi vào lớp 10 THPT công lập không chuyên không phải làm bài thi môn Lịch sử)*

- Chiều 11/6/2021 và sáng 12/6/2021: thi các môn chuyên hoặc các môn thi

thay thế theo lịch.

- c) HS dự thi vào lớp 10 chương trình song bằng tú tài
  - Ngày 10/6/2021: buổi sáng thi Ngữ Văn; buổi chiều thi Toán.
  - Sáng 11/6/2021: thi môn Ngoại ngữ và Lịch sử.
  - Ngày 13/6/2021: buổi sáng thi môn Toán bằng tiếng Anh và môn Vật lý bằng tiếng Anh; buổi chiều thi môn Tiếng Anh (bài viết luận) và môn Hóa học bằng tiếng Anh.
  - Ngày 14/6/2021: buổi chiều thi môn Tiếng Anh (bài thi nói).

## **2. Một số quy định về môn thi ngoại ngữ khi HS đăng ký dự thi vào các lớp chuyên ngữ**

a) Các lớp chuyên ngữ gồm có chuyên Anh, chuyên Pháp, chuyên Trung, chuyên Nga được tổ chức tại 04 trường THPT chuyên và THPT có lớp chuyên, cụ thể như sau:

- Lớp chuyên có tổ chức thi bao gồm:
  - + 06 lớp chuyên Anh: THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam (02 lớp); THPT chuyên Nguyễn Huệ (02 lớp); THPT Chu Văn An (01 lớp); THPT Sơn Tây (01 lớp).
  - + 02 lớp chuyên Pháp: THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam (01 lớp); THPT Chu Văn An (01 lớp)
  - Lớp chuyên xét tuyển dựa vào kết quả của môn thi thay thế bao gồm:
    - + 01 lớp chuyên Pháp hệ 3 năm tại Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ.
    - + 02 lớp chuyên Nga: THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam (01 lớp); THPT chuyên Nguyễn Huệ (01 lớp)
    - + 01 lớp chuyên Trung tại THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam.

b) Quy định về môn thi ngoại ngữ khi HS đăng ký dự thi vào các lớp chuyên ngữ:

- Lớp chuyên có tổ chức thi: NN thi và NN chuyên ngữ phải trùng nhau, trừ trường hợp HS thuộc nhóm Đức 2-7 (NN thi là tiếng Đức, NN chuyên ngữ là tiếng Anh/Pháp).

- Lớp chuyên xét tuyển dựa vào kết quả của môn thi thay thế: NN thi và NNTT chuyên ngữ phải trùng nhau, trừ trường hợp HS thuộc nhóm Đức 2-7 (NN thi là tiếng Đức, NNTT chuyên ngữ là tiếng Anh/Pháp/Đức/Nhật/Hàn).

c) Một số lưu ý khi đăng ký vào các lớp chuyên xét tuyển dựa vào kết quả môn thi thay thế:

- Lớp chuyên tiếng Pháp hệ 3 năm tại Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ:
  - + Thi bằng tiếng Pháp: Ngoài chuyên Pháp, HS có thể đăng ký thêm môn chuyên khác không trùng buổi thi (*Ví dụ các môn chuyên: Lý, Hóa, Anh, Sử, Địa* –

thi sáng 12/6/2021)

+ Thi bằng tiếng Anh: HS sẽ thi môn tiếng Anh (đề chuyên) vào buổi sáng 12/6/2021. Vì vậy HS có thể đăng ký thêm môn chuyên Anh cùng Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ và không được đăng ký thi thêm một môn chuyên bất kỳ nào vào buổi chiều 11/6/2021.

+ Thi bằng tiếng Đức/Nhật/Hàn: Môn Tiếng Đức, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn (*dùng để thi thay thế*) được tổ chức thi vào chiều 11/6/2021, vì vậy ngoài chuyên Pháp Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ, HS có thể đăng ký thêm môn chuyên khác không trùng buổi thi (*Ví dụ các môn chuyên: Lý, Hóa, Sử, Địa – thi sáng 12/6/2021*), trừ chuyên Anh.

- Lớp chuyên tiếng Trung, tiếng Nga

+ Là môn chuyên được xét tuyển dựa vào kết quả môn thi thay thế (NNTT chuyên ngữ) hoặc kết quả thi của môn chuyên Anh, chuyên Pháp (nếu HS đăng ký chuyên Trung, chuyên Nga cùng với chuyên Anh hoặc chuyên Pháp).

+ HS phải đăng ký chuyên Trung, chuyên Nga trong Phiếu đăng ký NV dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 mới được xét tuyển.

+ Nếu HS đăng ký chuyên Anh hoặc chuyên Pháp đồng thời đăng ký xét tuyển chuyên Trung, chuyên Nga thì phải đăng ký theo trường THPT là NV1 của môn chuyên có thi.

*(Chi tiết xem tại Phụ lục 1)*

### **3. Nội dung đề thi**

- Nội dung đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên dựa theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS hiện hành của Bộ GDĐT, theo hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT ban hành tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/08/2020 và của Sở GDĐT ban hành tại Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020; nội dung chủ yếu thuộc chương trình lớp 9 THCS, đảm bảo các cấp độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cấp độ cao.

- Nội dung đề thi môn chuyên gồm các câu hỏi theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS hiện hành của Bộ GDĐT, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9 THCS, đảm bảo các cấp độ nhận thức: thông hiểu, vận dụng và vận dụng cấp độ cao.

- Nội dung đề thi Vòng 2 chương trình song bằng tú tài (môn Tiếng Anh và các môn Toán, Vật lý, Hóa học bằng tiếng Anh) theo chuẩn Cambridge Assessment International Education (CAIE).

### **4. Hình thức thi**

- Các môn không chuyên:

+ Môn Ngữ Văn, Toán thi theo hình thức tự luận.

+ Môn Ngoại ngữ và Lịch sử thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan, thời

gian làm bài là 60 phút; có nhiều mã đề thi trong một phòng thi đảm bảo nguyên tắc: 02 thí sinh liền kề không trùng mã đề; thí sinh làm bài thi trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; kết quả bài thi của thí sinh trên Phiếu trả lời trắc nghiệm được chấm bằng phần mềm máy tính.

- Các môn chuyên thi theo hình thức tự luận, riêng môn Ngoại ngữ chuyên thi kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm trên cùng một bài thi để đánh giá kỹ năng nghe, đọc, viết.

- Các môn thi tuyển vào hệ song bằng tú tài (thi bằng tiếng Anh) theo hình thức tự luận; riêng môn Tiếng Anh gồm 2 bài thi: một bài thi theo hình thức viết luận và một bài thi nói (độc thoại).

#### IV. LỊCH THI VÀ THỜI GIAN LÀM BÀI

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
09/6/2021	Sáng	- 7 giờ 30: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi. - 9 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót thông tin ĐKDT (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi.			
10/6/2021	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Toán	120 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
11/6/2021	Sáng	Ngoại ngữ Lịch sử	60 phút 60 phút	7 giờ 50 9 giờ 20	8 giờ 00 9 giờ 30
	Chiều (Thi các môn chuyên)	Ngữ văn, Toán, Tin học, Sinh học	150 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
		Tiếng Pháp	120 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
		Tiếng Đức, Nhật, Hàn (môn thi thay thế)	120 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
12/6/2021	Sáng (Thi các môn chuyên)	Vật lý, Lịch sử, Địa lý	150 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
		Hoá học, Tiếng Anh	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
13/6/2021 (CT song bằng)	Sáng	Toán bằng tiếng Anh	60 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
		Vật lý bằng tiếng Anh	60 phút	9 giờ 20	9 giờ 30
	Chiều	Thi viết luận tiếng Anh	60 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
		Hóa học bằng tiếng Anh	60 phút	15 giờ 50	16 giờ 00
14/6/2021 (CT song bằng)	Chiều	Thi nói tiếng Anh	TS được bố trí theo phòng; thi nói theo chủ đề được thí sinh bốc thăm ngẫu nhiên; bài thi được ghi âm bằng phần mềm máy tính; thời gian làm bài của mỗi TS là 10 phút, trong đó 05 phút chuẩn bị, 05 phút tiếp theo trả lời và ghi âm.		

## V. TỔ CHỨC COI THI

### 1. Điểm thi

a) Mỗi trường THPT công lập là một đơn vị tuyển sinh. Căn cứ vào số HS đăng ký dự tuyển vào trường và cơ sở vật chất của trường, nhà trường chủ động phối hợp với phòng GDĐT và các CSGD trên địa bàn để lựa chọn, đề xuất tổ chức một hay nhiều Điểm coi thi (gọi tắt là Điểm thi). Sở GDĐT duyệt và ra quyết định thành lập các Điểm thi.

b) Mỗi Điểm thi phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất. Phòng bảo quản đề thi và bài thi tại Điểm thi phải có camera an ninh giám sát, ghi hình các hoạt động tại phòng 24 giờ/ngày và đảm bảo các điều kiện khác theo đúng Quy chế thi.

### 2. Thành phần Điểm thi

a) Điểm thi được thành lập theo Quyết định của Giám đốc Sở GDĐT. Sở GDĐT quyết định các thành viên làm việc tại Điểm thi.

b) Trưởng Điểm thi là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng trường THPT.

c) Mỗi Điểm thi có từ 2 đến 3 Phó Trưởng Điểm thi, 2 đến 3 Thư ký, trong đó có 1 Phó Trưởng Điểm thi phụ trách cơ sở vật chất là lãnh đạo hoặc Tổ trưởng tại nơi đặt Điểm thi.

d) Cán bộ coi thi: khoảng 50% là giáo viên THCS và 50% là giáo viên THPT.

đ) Cán bộ giám sát: là cán bộ, giáo viên trường THPT, có kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi, có trách nhiệm cao và nắm vững Quy chế thi.

e) Thanh tra: do Thanh tra Sở điều động, trường hợp cần thiết Giám đốc Sở GDĐT quyết định thanh tra và thành lập đoàn thanh tra.

Ngoài ra tại mỗi Điểm thi còn có trật tự viên, công an, nhân viên y tế, phục vụ làm nhiệm vụ theo Quyết định.

**3. Tổ chức thực hiện:** Sở GDĐT sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về nghiệp vụ coi thi.

## VI. TỔ CHỨC CHẤM THI

### 1. Ban Chấm thi

a) Toàn Thành phố thành lập một Ban chấm thi (trong đó có Ban chấm thi trắc nghiệm khách quan và các Ban chấm thi bộ môn hoặc nhóm môn), một Ban Làm phách.

b) Địa điểm đặt Ban chấm thi phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất. Phòng chứa bài thi, phòng chấm bài thi trắc nghiệm, tự luận phải có camera an ninh giám sát, ghi hình các hoạt động 24 giờ/ngày và đảm bảo các điều kiện khác theo đúng Quy chế thi.

## 2. Thành phần Ban Chấm thi

a) Ban Chấm thi được thành lập theo Quyết định của Sở GDĐT, mọi thành viên làm việc tại Ban chấm thi đều phải có tên trong Quyết định.

b) Cán bộ chấm thi: khoảng 50% là giáo viên THCS, 50% là giáo viên THPT. Các phòng GDĐT, các trường THPT phải cử đúng thành phần và số lượng giáo viên tham gia chấm thi theo yêu cầu của Sở GDĐT.

c) Thanh tra: do Thanh tra Sở điều động, trường hợp cần thiết Giám đốc Sở GDĐT quyết định thanh tra và thành lập đoàn thanh tra.

Ngoài ra tại mỗi Ban chấm thi theo môn hoặc nhóm môn còn có trật tự viên, công an, nhân viên y tế, phục vụ làm nhiệm vụ theo Quyết định.

**3. Tổ chức thực hiện:** Sở GDĐT sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về nghiệp vụ chấm thi.

## VII. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

### 1. Khiếu nại, tố cáo trong kỳ thi:

a) Trường hợp phản ánh vi phạm Quy chế thi: Hội đồng thi hướng dẫn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

b) Trường hợp khiếu nại về công tác tổ chức thi, hồ sơ và điểm bài thi: giải quyết theo Quy chế thi.

c) Trường hợp tố cáo vi phạm quy chế thi: Hội đồng thi tổ chức xác minh hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xác minh, xử lý theo Quy chế thi và quy định của Luật tố cáo.

**2. Việc xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kỳ thi sau khi Hội đồng thi giải thể:** được giải quyết theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**3. Các khiếu nại khác:** Thủ trưởng CSGD giải quyết tại CSGD.

## E. CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN, THỦ TỤC NHẬP HỌC, CHUYỂN TRƯỜNG

### I. CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN

1. Căn cứ chỉ tiêu được giao, phổ điểm và dự kiến điểm chuẩn do Sở GDĐT cấp, trường THPT công lập đề xuất điểm chuẩn, Sở GDĐT duyệt điểm chuẩn cho từng trường. ĐXT do Sở GDĐT công bố là căn cứ duy nhất để xác định điểm chuẩn, các trường không được đưa ra bất cứ một loại điểm và điều kiện nào khác để xét tuyển.

- Tất cả các trường THPT và các trung tâm GDNH-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS đều tổ chức cho HS xác nhận nhập học cùng một khung thời gian và được chia thành 2 đợt:

+ Đợt 1 (3 ngày): HS chưa phải nộp hồ sơ nhưng phải thực hiện thủ tục xác

nhận nhập học và in Giấy xác nhận nhập học để kèm cùng hồ sơ HS khi nộp hồ sơ nhập học.

✓ Đối với trường THPT công lập: HS có thể xác nhận nhập học theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp.

✓ Đối với trường THPT công lập TCTC, ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX: HS chỉ xác nhận nhập học bằng hình thức trực tiếp.

*Trong thời gian xác nhận nhập học, nếu HS có NV và tự nguyện nộp hồ sơ nhập học thì các trường tạo điều kiện tiếp nhận hồ sơ nhập học của HS theo đúng quy định.*

+ Đợt 2: HS đã xác nhận nhập học ở đợt 1 và HS được tuyển bổ sung (sau hạ Điểm chuẩn, Phúc khảo) sẽ nộp hồ sơ nhập học tại trường trúng tuyển.

- Trong thời gian tuyển sinh, nhà trường phải chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, nhân lực để hướng dẫn, hỗ trợ HS thực hiện thủ tục xác nhận nhập học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp (đối với trường THPT công lập) và trực tiếp (đối với trường THPT công lập TCTC, ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS).

- Trường hợp hạ điểm chuẩn: các trường THPT phải niêm yết công khai số lượng HS đã tuyển, số còn thiếu so với chỉ tiêu, điểm chuẩn mới và thời hạn nhận hồ sơ nhập học. Khi hạ điểm chuẩn nhà trường được nhận HS có NV2, NV3 đủ điều kiện trúng tuyển. HS trúng tuyển NV2 phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn của trường ít nhất 1,0 điểm; HS trúng tuyển NV3 phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn của trường ít nhất 2,0 điểm.

- HS đã trúng tuyển NV1 không được xét tuyển NV2 và NV3; HS không trúng tuyển NV1 được xét tuyển NV2; HS không trúng tuyển NV1 và NV2 được xét tuyển NV3.

2. Danh sách HS dự tuyển, ĐXT, điểm chuẩn được công bố công khai tại từng trường THPT;

3. Chỉ những HS đúng đối tượng và độ tuổi quy định, đủ hồ sơ hợp lệ, đạt điểm chuẩn mới được đưa vào Danh sách trúng tuyển;

4. Các trường thực hiện nghiêm túc lịch tuyển sinh, sau khi kết thúc thời hạn tuyển sinh các trường nộp báo cáo (theo mẫu) và Danh sách HS trúng tuyển về Sở GDĐT (qua Phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục) để duyệt. Riêng đối với trường THPT công lập TCTC, THPT ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX và các CSGD nghề nghiệp nộp Danh sách HS trúng tuyển kèm theo Biên bản xét duyệt HS trúng tuyển của Hội đồng tuyển sinh nhà trường.

## **II. NHẬP HỌC**

1. Thời gian nhập học, thủ tục nhận hồ sơ sẽ được công bố công khai tại từng trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX. Tất cả các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS nhận hồ sơ nhập



học theo khung thời gian quy định;

2. HS đủ điểm chuẩn, đủ điều kiện tuyển sinh, đã làm thủ tục xác nhận nhập học hoặc trúng tuyển bổ sung phải nộp đầy đủ hồ sơ nhập học (*mục B.III.3*) và Giấy xác nhận nhập học tại trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS đúng thời gian quy định. Nếu quá thời hạn quy định, nhà trường không được ghi tên HS vào danh sách trúng tuyển;

3. Các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX, CSGD nghề nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS phải kiểm tra hồ sơ của HS nếu đầy đủ và hợp lệ mới được nhận. Đối với các trường THPT công lập, những HS hoặc bố, mẹ HS đã hoàn thành thủ tục nhập HKTT, có giấy hẹn nhận kết quả của công an quận, huyện, thị xã, phải nộp HKTT ngay sau khi có kết quả, nếu không HS sẽ bị loại khỏi Danh sách trúng tuyển;

Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của HS, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân HS như: họ tên, ngày sinh, nơi sinh...trong Giấy khai sinh, Sổ Hộ khẩu, Học bạ THCS, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời, Phiếu báo điểm tuyển sinh, dữ liệu từ sổ điểm điện tử (nếu có), nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của Bản sao Giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp với bản chính khai sinh và hộ khẩu” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho HS sau này. Cán bộ tuyển sinh và Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên;

4. Các trường không được thu bất cứ khoản đóng góp nào của HS hoặc cha mẹ HS kể cả bán hồ sơ nhập học cho HS. Đối với các trường ngoài công lập phải công khai mức học phí và các khoản thu của cả năm học tại địa điểm tuyển sinh.

Trong thời gian tuyển sinh, hàng ngày các trường phải theo dõi, quản lý và cập nhật danh sách HS đã xác nhận nhập học vào trường đầy đủ, chính xác, có chữ ký của HS hoặc cha mẹ HS nếu xác nhận nhập học trực tiếp; cập nhật danh sách HS trúng tuyển đã nhập học vào hệ thống hỗ trợ tuyển sinh của Thành phố chậm nhất 19h00 hàng ngày. Ngay sau khi kết thúc đợt tuyển sinh, các trường THPT nộp báo cáo nhanh và bản sao Danh sách HS đã nộp hồ sơ (*theo mẫu*), công văn đề nghị tuyển bổ sung (nếu tuyển chưa đủ chỉ tiêu); tuyệt đối không được nhận HS chưa có đủ hồ sơ hợp lệ hoặc nhận vượt quá số lượng được giao;

5. Các trường THPT không được tổ chức kiểm tra để phân ban, chia lớp. Việc phân chia HS vào các lớp phải đảm bảo sĩ số theo quy định của Điều lệ nhà trường, tuyệt đối không để sĩ số giữa các lớp chênh lệch nhau quá lớn.

### **III. CHUYỂN TRƯỜNG**

HS đã trúng tuyển vào trường THPT công lập phải học ổn định hết cấp học tại trường THPT đó. Trường hợp đặc biệt phát sinh trong quá trình học tập cần chuyển trường, phải được Giám đốc Sở GDĐT cho phép.

## **G. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

### **I. SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

1. Hướng dẫn các phòng GD&ĐT, các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022.

2. Ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022. Tổ chức hướng dẫn Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 cho toàn thể cán bộ công chức cơ quan Sở GD&ĐT, các phòng GD&ĐT, các trường THPT và các trung tâm GDNN-GDTX.

3. Trực tiếp tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 chương trình giáo dục phổ thông và lớp 10 chương trình GDTX.

4. Chỉ đạo và kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn Thành phố.

5. Tổ chức công tác truyền thông rộng rãi để giáo viên, HS, cha mẹ HS và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

6. Ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường THPT, các trung tâm GDNN-GDTX; Quyết định phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX; tiếp nhận hồ sơ của các Hội đồng tuyển sinh, Điểm Coi thi, Ban Chấm thi;

7. Tổ chức, chỉ đạo công tác quản lý và tính điểm ưu tiên, điểm sơ tuyển (đối với HS thi vào các lớp chuyên); thanh tra, kiểm tra việc tính điểm và quản lý điểm ưu tiên, điểm sơ tuyển; giải quyết khiếu nại của HS;

8. Nhận dữ liệu đăng ký tuyển sinh từ các phòng GD&ĐT; lập dữ liệu tuyển sinh theo Điểm thi, phòng thi; cấp dữ liệu tuyển sinh cho các phòng GD&ĐT để in “Phiếu báo thi vào lớp 10 THPT”; cấp thông tin tuyển sinh cho các trường THPT để chuẩn bị nơi đặt Điểm thi, CSVC Điểm thi; in “Phiếu báo kết quả tuyển sinh”; cấp dữ liệu làm căn cứ xây dựng phổ điểm, dự kiến điểm chuẩn và xét duyệt HS trúng tuyển;

9. Tổ chức chỉ đạo kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022:

a) Thành lập Hội đồng thi, Hội đồng Ra đề và in sao đề thi, Ban Coi thi, Điểm thi và các Ban như Ban Thư ký, Ban Phách, Ban Chấm thi, Ban Phúc khảo...;

b) Tổ chức chỉ đạo và điều hành công tác thanh tra, kiểm tra toàn bộ quy trình thi và tuyển sinh vào lớp 10 THPT;

c) Tổng hợp và công bố kết quả thi.

10. Ban hành Hướng dẫn các nội dung và định mức chi của kỳ thi cho các CSGD. Lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định;

11. Cung cấp phổ điểm, dự kiến Điểm chuẩn và duyệt Điểm chuẩn của các trường THPT. Thông báo số lượng HS xác nhận nhập học ở từng trường THPT;

12. Tổ chức chấm phúc khảo cho HS;
13. Duyệt Danh sách HS trúng tuyển các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX và các CSGD nghề nghiệp có liên kết giảng dạy văn hóa;
14. Giải quyết các khiếu nại về điểm bài thi của HS;
15. Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, các đơn vị liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19);
16. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật;
17. Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và hàng năm, đột xuất về công tác tuyển sinh với UBND Thành phố và Bộ GDĐT.

## **II. CÁC PHÒNG GDĐT QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ**

1. Chịu trách nhiệm triển khai và kiểm tra việc thực hiện các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 của các CSGD trên địa bàn;
2. Chỉ đạo các CSGD trên địa bàn thực hiện xét tốt nghiệp THCS thống nhất trên hệ thống phần mềm quy định; phê duyệt kết quả xét tốt nghiệp THCS của các CSGD trên địa bàn đúng quy định; chỉ đạo các CSGD cấp mã HS cho CMHS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra kết quả học tập, kết quả thi, kết quả tuyển sinh của HS theo đúng quy định;
3. Chỉ đạo công tác tính điểm, quản lý điểm ưu tiên, điểm sơ tuyển, hướng dẫn và nhập dữ liệu tuyển sinh cho HS, thí sinh tự do trên địa bàn. Phòng GDĐT thành lập Tổ công tác điều hành thi tuyển sinh gồm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phụ trách cấp THCS, Tổ trưởng tổ THCS và một số chuyên viên;
4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra chéo công tác tính điểm và quản lý điểm ưu tiên, điểm sơ tuyển của HS tại các CSGD;
5. Tổ chức học tập Quy chế tuyển sinh, Quy chế thi tốt nghiệp THPT cho cán bộ công chức phòng GDĐT; phổ biến Quy chế tuyển sinh, Quy chế thi tốt nghiệp THPT cho thí sinh tự do; tham gia thanh tra, kiểm tra thi;
6. Chỉ đạo và yêu cầu các CSGD có trách nhiệm chuẩn bị cơ sở vật chất cho các Điểm thi, Ban chấm thi và trực tiếp điều động cán bộ, giáo viên làm thi theo yêu cầu của Sở GDĐT;
7. Nhận dữ liệu tuyển sinh tại Sở GDĐT, in và cấp Phiếu báo dự thi; nhận Phiếu báo kết quả thi từ Sở GDĐT và cấp cho các CSGD để chuyển tới HS;
8. Trong thời gian tiến hành kỳ thi và tuyển sinh, phòng GDĐT bố trí lãnh đạo, chuyên viên trực để kịp thời giải quyết công việc;
9. Phối hợp chặt chẽ với trung tâm Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu

cho UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ tuyển sinh năm học 2021-2022 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19).

### III. CÁC TRƯỜNG THPT, TRUNG TÂM GDNN-GDTX

1. Các trường THPT công lập TCTC, THPT ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 của đơn vị (*theo mẫu*), báo cáo về Sở GDĐT trước ngày 30/4/2021;

2. Thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022, Hội đồng thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT;

3. Tổ chức học tập Quy chế thi tốt nghiệp THPT, Quy chế tuyển sinh cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường;

4. Có trách nhiệm liên hệ với phòng GDĐT và các CSGD để chuẩn bị cơ sở vật chất cho các Điểm thi đảm bảo đúng quy định; đề xuất số lượng, địa điểm coi thi của trường, số phòng thi của mỗi Điểm thi và báo cáo về Sở GDĐT;

5. Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ tiêu chuẩn theo quy định làm nhiệm vụ thi theo điều động của Sở GDĐT;

6. Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

7. Nhận phổ điểm và dự kiến điểm chuẩn từ Sở GDĐT; đề xuất điểm chuẩn của trường trình Sở GDĐT duyệt. Trong thời gian tuyển sinh, phải chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, nhân lực để hướng dẫn và hỗ trợ HS thực hiện thủ tục xác nhận nhập học (*đợt 1*) và nộp hồ sơ nhập học (*đợt 2*); báo cáo số lượng HS đã xác nhận nhập học (*sau đợt 1*) và đề xuất điểm chuẩn bổ sung (nếu thiếu chỉ tiêu). Trong đợt tuyển sinh thứ 2, hàng ngày báo cáo về Sở GDĐT tình hình tuyển sinh của đơn vị, số lượng hồ sơ tiếp nhận, danh sách HS trúng tuyển theo đúng quy định, nộp Danh sách HS đã nhập học và dữ liệu HS trúng tuyển về Sở GDĐT theo lịch công bố;

8. Các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX thực hiện nghiêm túc các quy định về sổ điểm điện tử, tổ chức tuyển sinh theo đúng quy định về thời gian, địa điểm, chỉ tiêu, đối tượng, điểm chuẩn,...

9. Chủ động phối hợp với cơ quan Y tế địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ thi tuyển sinh năm học 2021-2022 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19).

#### IV. CÁC TRƯỜNG THCS, CÁC TRUNG TÂM GDNN-GDTX CÓ LỚP 9 THCS CHƯƠNG TRÌNH GDTX

1. Thực hiện nghiêm túc Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

2. Thực hiện xét tốt nghiệp THCS thống nhất trên hệ thống phần mềm quy định; trình phòng GDĐT quận, huyện, thị xã phê duyệt kết quả xét tốt nghiệp THCS năm học 2020-2021 đúng quy định; triển khai cấp mã HS cho CMHS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra kết quả học tập, kết quả thi, kết quả tuyển sinh của HS theo quy định; đảm bảo bảo mật mã HS, bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của HS, CMHS về mã HS, số liên lạc điện tử và các nội dung khác về tuyển sinh;

3. Thông báo kịp thời và đầy đủ thông tin về kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022; tổ chức học tập Quy chế tuyển sinh, Quy chế thi tốt nghiệp THPT, Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường; phổ biến cho HS và cha mẹ HS văn bản “Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022” giúp HS chọn trường phù hợp với điều kiện và khả năng học tập của mình;

4. Hướng dẫn HS cách tính điểm ưu tiên và điểm sơ tuyển (đối với những HS đăng ký dự thi vào lớp chuyên); kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ của HS, các giấy tờ chứng nhận thuộc diện ưu tiên (*nếu có*); lập và in bảng Danh sách HS từng lớp (*theo mẫu*), trong đó có đầy đủ thông tin về từng HS (họ và tên, ngày sinh, nơi sinh, giới tính, xếp loại học lực và hạnh kiểm trong 4 năm học cấp THCS, điểm ưu tiên, NV dự tuyển...) đúng với Giấy khai sinh, Học bạ, sổ điểm điện tử, có chữ ký xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, Thủ trưởng CSGD và công bố công khai cho toàn thể HS;

5. Tổ chức và hướng dẫn cho HS viết “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022” rõ ràng, đầy đủ, chính xác. Sau khi nhập dữ liệu vào phần mềm, CSGD phải in Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (in từ phần mềm), trong đó có đầy đủ thông tin, NV đăng ký của HS (giống như mẫu Đơn ĐKDT do Sở GDĐT cấp). Thủ trưởng các CSGD phải tổ chức và hướng dẫn cho HS tự kiểm tra toàn bộ dữ liệu về thi của cá nhân. Sau khi kiểm tra, HS và GVCN phải ký xác nhận dữ liệu nhập vào phần mềm đúng như Phiếu ĐKDT của HS; Thủ trưởng CSGD ký và đóng dấu để lưu tại trường và sao in thêm 01 bản phát cho HS;

6. Thành lập tổ kiểm tra công tác tính điểm và quản lý điểm ưu tiên, điểm sơ tuyển của HS trong đơn vị; tham gia kiểm tra chéo giữa các CSGD theo sự phân công của phòng GDĐT; giải quyết các khiếu nại về dữ liệu thi, về điểm ưu tiên của HS;

7. Nhận Phiếu báo dự thi và Phiếu báo kết quả thi tại phòng GDĐT giao cho

HS;

8. Sau khi có kết quả sơ bộ về xét tốt nghiệp THCS, phòng GDĐT uỷ nhiệm Thủ trưởng CSGD cấp 01 (một) Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời từ hệ thống sổ điểm điện tử cho HS (phải in từ phần mềm, không tự chế các mẫu khác quy định) để nộp cùng hồ sơ nhập học tại trường THPT (nếu trúng tuyển);

9. Chuẩn bị đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ tiêu chuẩn làm nhiệm vụ thi; tổ chức kiểm tra, bổ sung cơ sở vật chất của nhà trường, có trách nhiệm phối hợp với trường THPT có HS dự thi chuẩn bị tốt cơ sở vật chất phục vụ cho Điểm thi đảm bảo an toàn và đúng quy định;

10. Nghiêm túc thực hiện Quy chế về quản lý và sử dụng sổ điểm điện tử ban hành kèm theo quyết định số 2406/QĐ-SGDĐT ngày 19/8/2016 của Giám đốc Sở GDĐT Hà Nội.

Trên đây là hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022. Sở GDĐT yêu cầu các phòng GDĐT quận, huyện, thị xã; các trường THPT; các trung tâm GDNN-GDTX và các trường THCS nghiên cứu kỹ và thực hiện đúng hướng dẫn, đồng thời có trách nhiệm thông báo rộng rãi cho HS, cha mẹ HS biết để thực hiện. Kèm theo hướng dẫn có Lịch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (thay cho các giấy mời dự họp), các phòng GDĐT sao gửi Hướng dẫn và Lịch tuyển sinh kèm theo cho các trung tâm GDNN-GDTX và các trường THCS thuộc địa bàn phụ trách. Trường hợp các đơn vị thực hiện không đúng các quy định về công tác thi, tuyển sinh, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý, kể cả xử phạt hành chính theo Nghị định 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 của Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về Sở GDĐT bằng văn bản, email hoặc điện thoại (qua Phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục: Email: qlt-kdcl@hanoiedu.vn; điện thoại: 024.39387312; 0243.936.8762; 0243.936.3240; 0243.825.3743) để kịp thời xem xét giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ GDĐT;
- UBND Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- Đ/c PGD Phạm Văn Đại; PGD Phạm Xuân Tiến;  
PGD Nguyễn Quang Tuấn;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Công thông tin điện tử của Ngành;
- Lưu: VT, QLT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Văn Đại**